**Phụ lục II-1**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**THÔNG BÁO**

**Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố ………

Tên doanh nghiệp *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế)*:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở *(chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp hoặc sáp nhập doanh nghiệp, đánh dấu X vào ô thích hợp)*:

|  |  |
| --- | --- |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp |  |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp |  |

Thông tin về doanh nghiệp bị sáp nhập*(chỉ kê khai trong trường hợp doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp)*:

a) Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

b) Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): …………………..

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị sáp nhập và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị sáp nhập.

**Doanh nghiệp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp như sau:**

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH[[1]](#footnote-1)1

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** *(kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bổ sung | Mã ngành | Ghi chú |
|  |  |  |  |

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanhsau** *(kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký | Mã ngành | Ghi chú |
|  |  |  |  |

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau***(kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được sửa đổi chi tiết | Mã ngành | Ghi chú |
|  |  |  |  |

**Lưu ý:**

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, doanh nghiệp kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh mới tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh cũ tại mục 2.

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh chính từ ngành này sang ngành khác nhưng không thay đổi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký, doanh nghiệp thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. *(Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp).*

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  **CỦA DOANH NGHIỆP**  (*Ký, ghi họ tên*)[[2]](#footnote-2)6 |

1. 1 - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

   - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

   - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư. [↑](#footnote-ref-1)
2. 6 Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-2)